TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 76/2020/HS-ST Ngày: 23- 4-2020	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị My My

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Dũng

Ông Nguyễn Văn Dzi

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa*:** Ông Nguyễn Duy Toàn - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 59/2019/TLST - HS, ngày 13 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2020/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Y M Kdăm -** Sinh ngày 02 tháng 6 năm: 1997, tại tỉnh Đắk Lắk

Nơi cư trú: Buôn M, phường E, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk

Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Ê đê Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Y W Ktala, sinh năm: 1971; con bà: M Kdăm. Bị cáo chưa có vợ con. Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 04 tháng 1 năm 2020 - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 00’ ngày 25/12/2019, Y M đi đến phòng trọ của một người nam giới tên T1 (Không rõ nhân thân, lai lịch) ở đường G, phường T, thành phố B chơi và sử dụng ma túy đá. Trong lúc ngồi nói chuyện, Y M nhờ T1 mua ma túy giúp, T1 lấy điện thoại di động gọi cho một người nam giới tên C (Không rõ

nhân thân, lai lịch) hỏi mua ma túy cho Y M. Sau đó Y M mượn của T1 chiếc điện thoại di động và chiếc xe mô tô hiệu sirius, màu đỏ đen, không rõ biển số đi đến đường N thuộc phường T, thành phố B gọi điện liên lạc gặp C mua 01 (một) gói nylon chứa chất ma túy đá được giấu trong một chiếc hộp kim loại hình tròn màu trắng với số tiền 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng). Sau khi mua ma túy, Y M quay lại phòng trọ của T1 trả điện thoại, xe máy và đi về. Đến khoảng 01 giờ 00' ngày 26/12/2019, khi Y M đang ở nhà thì có một người nam giới tên T2 (Không rõ nhân thân, lai lịch) điều khiển xe mô tô hiệu Sirius, màu đỏ đen, không có biển số đến chở đi chơi. Đến khoảng 4 giờ 00' cùng ngày khi cả hai đi đến đường T, phường T thành phố B thì Y M bị Công an phường T phát hiện, tạm giữ, niêm phong gói ma túy để trong hộp kim loại hình tròn màu trắng đang cất giấu trong túi quần bên trái phía trước đang mặc và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy

Tại bản kết luận giám định số 1072/GĐMT – PC09 ngày 03/01/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk, kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong 01 (một) gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma tuý, có khối lượng 0,1523 gam, loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của bị cáo đúng như nội dung trên, bị cáo đồng ý với kết luận giám định và không có ý kiến gì.

Bản cáo trạng số: 73/CT-VKS ngày 11/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột , tỉnh Đăk Lăk đã truy tố bị cáo Y M Kdăm về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột sau khi phân tích đánh giá hành vi phạm tội của bị cáo Y M Kdăm và vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo bản cáo trạng số 73/CT-VKS ngày 11/3/2020 và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Y M ê Kdăm từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù. Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tuyên tịch thu, tiêu hủy 0,1217gam ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 1072/GĐMT-PC09 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk.

Tuyên trả lại cho Y M 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen gắn sim số 0389279949. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản của bị cáo Y M, không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Sirius, màu đỏ đen, số khung RLCS5C640 CY698132, số máy 5C64698130, quá trình điều tra xác định được anh Nguyễn T (sinh năm 1982, HKTT: Đường N, phường T, thành phố B) đứng tên chủ sở hữu nhưng đã bán cho một người phụ nữ (Không rõ nhân thân, lai lịch) vào năm 2012. Do chưa xác định được nhân thân lai lịch người này nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 04h30’ ngày 26/12/2020, trước số nhà M, đường T, phường T, thành phố B, Y M Kdăm có hành vi tàng trữ trái phép 0,1523gam ma túy loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị Công an phường Tự An thành phố Buôn Ma Thuột phát hiện, bắt quả tang là phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma tuý” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma tuý” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma tuý thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

[2] Xét tính chất vụ án do bị cáo gây ra là nguy hiểm, gây tác hại xấu nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn thành phố Buôn Ma Thuột. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến sự quản lý của Nhà nước đối với các loại dược chất ma túy. Bị cáo nhận thức được rằng các loại dược chất ma túy thuộc quyền quản lý của Nhà nước, thông qua các cơ quan chức năng có thẩm quyền và phải tuân theo những trình tự thủ tục nghiêm ngặt, mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt trái phép chất ma túy đều bị trừng trị nghiêm khắc. Đồng thời bị cáo cũng biết được rằng chất ma túy là loại chất gây nghiện nặng làm hủy hoại đến sức khỏe của con người và cũng là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội. Nhưng chỉ vì thỏa mãn cơn nghiện của bản thân nên bị cáo đã bất chấp pháp luật cố ý thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy cho nên đối với bị cáo cần phải xử lý nghiêm khắc và buộc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, nhằm phát huy tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần răn đe phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này trong tình hình xã hội hiện nay.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt: Bị cáo không phạm tình tiết tăng nặng nào. Tình tiết giảm nhẹ, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số và là người có thời gian tham gia quân ngũ nên cần áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với nguồn ma tuý bị cáo Y M Kdăm tàng trữ, bị cáo Y M khai nhận mua của đối tượng nam giới tên C (không rõ nhân thân lại lịch) tại khu vực đường N

thuộc phường T, thành phố B. Đối tượng tên "T1" là người cho mượn xe mô tô và điện thoại và đối tượng "T2" chở bị cáo đi chơi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột chưa xác minh được nhân thân, lai lịch các đối tượng trên nên tách ra khỏi vụ án để điều tra, xác minh, làm rõ, xử lý sau.

Đối với hành vi sử dụng chất ma túy của Y M Kdăm, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng: Đối với 0,1217gam ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 1072/GĐMT-PC09 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk là tang vật của vụ án nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen gắn sim số 0389279949 quá trình điều tra xác định đây là tài sản của bị cáo Y M, không liên quan đến hành vi phạm tội nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

- Đối với 01 chứng minh nhân dân mang tên Y M Kdăm là giấy tờ liên quan đến nhân thân của bị cáo cần trả lại cho bị cáo.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu Sirius, màu đỏ đen, số khung RLCS5C640 CY698132, số máy 5C64698130, quá trình điều tra xác định được anh Nguyễn T (sinh năm 1982, HKTT: 17/10 Nguyễn Viết X, phường Tân Th, thành phố B) đứng tên chủ sở hữu nhưng đã bán cho một người phụ nữ (Không rõ nhân thân, lai lịch) vào năm 2012. Do chưa xác định được nhân thân lai lịch người này nên Cơ quan điều tra tách ra tiếp tục xác minh xử lý sau.

[5] Xét quá trình điều tra, truy tố Điều tra viên đã thi hành các quyết định tố tụng, lấy lời khai của bị cáo và các đương sự khác liên quan trong vụ án là đảm bảo đúng theo trình tự quy định của pháp luật. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử kiểm sát viên đã thực hiện việc kiểm sát hoạt động tố tụng đúng theo quy định của pháp luật nên bị cáo không có ý kiến gì hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Y M Kdăm phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý"

Xử phạt: Bị cáo Y M Kdăm 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 04 tháng 1 năm 2020.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 46, a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên tịch thu tiêu hủy 0,1217gam ma túy Methamphetamine còn lại sau giám định trong gói niêm phong số: 1072/GĐMT-PC09 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk

Trả lại cho bị cáo Y M Kdăm 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen gắn sim số 0389279949 nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác Thi hành án.

Trả lại cho bị cáo Y M Kdăm 01 chứng minh nhân dân mang tên Y M Kdăm sau khi bị cáo mãn hạn tù.

(Vật chứng có đặc điểm, số lượng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 24 tháng 3 năm 2020 giữa Công an thành phố Buôn Ma Thuột và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Buôn ma thuột).

Đối với chiếc xe mô tô mô tô hiệu Sirius, màu đỏ đen, số khung RLCS5C640 CY698132, số máy 5C64698130 bị cáo Y M Kdăm sử dụng làm phương tiện phạm tội hiện đang tạm giữ tại Cơ quan Công an thành phố Buôn Ma Thuột.

Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Y M Kdăm phải nộp 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận :
- VKSND tỉnh,VKSND TP.BMT;
- TAND tỉnh,Công an TP.BMT;
- CCTHADSTP.BMT;
- THA phạt tù(để thi hành) ;
- Nhà tạm giữ Công an TP.BMT;
- Sở tư pháp tỉnh ĐăkLăk;
- Bị cáo; Các đương sự
- Lưu: HS, VP .

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị My My